

*

PHỤ LỤC 1- CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN TRỌNG TÂM NHIỆM KỲ 2020-2025

Lĩnh vực chuyên môn	Nội dung
Công chức viên chức (Tổ chức cán bộ)	1. Tổ chức bộ máy và biên chế a) Về tổ chức bộ máy - Về tham mưu công tác thành lập, giải thể và sắp xếp các tổ chức; ban hành Kế hoạch, quy định và chỉ đạo thực hiện: Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy và tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước và ban hành 04 Quyết định, 01 Kế hoạch theo thẩm quyền liên quan đến tổ chức bộ máy; 11 Quyết định kiện toàn, thay đổi thành viên các Ban Chỉ đạo, các Đoàn kiểm tra 05 báo cáo theo yêu cầu của Bộ Nội vụ, Ban hành 19 Quyết định thành lập, kiện toàn, thay đổi nhân sự, thành viên của các Ban Chỉ đạo, Hội đồng Quản lý Hội đồng Quản lý; Ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện quy trình thành lập Trung tâm Phát triển quỹ đất cấp tỉnh, cấp huyện; Quỹ Phát triển đất theo mô hình uỷ thác theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành. - Tham mưu Ban Cán sự đảng UBND tỉnh trình Tỉnh uỷ cho chủ trương về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy khối Nhà nước theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo Công điện số 209/CĐ-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định của Trung ương, Tỉnh uỷ; triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước. - Tham mưu Giám đốc Sở ban hành các văn bản về tổ chức bộ máy hơn 350 văn bản góp ý, hướng dẫn, phúc đáp, trao đổi chuyên môn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các công việc liên quan lĩnh vực tổ chức bộ máy và báo cáo UBND tỉnh các nội dung liên quan lĩnh vực quản lý. - <i>Phê duyệt và báo cáo các nội dung liên quan đến tổ chức bộ máy:</i> Đề án thành lập và Quyết định thành lập 02 đơn vị gồm: Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Bình Phước trực thuộc Sở Nội vụ, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thuận chủ trương thành lập Trung tâm Văn hoá - Thể thao và Đài Truyền thanh - Truyền hình cho 05 huyện, thị; Kế hoạch chuyển giao và Quyết định chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, biên chế, nhân sự phụ trách lĩnh vực Công báo từ Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông về Trung tâm Phục vụ hành chính công trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh; Công nhận xếp hạng Bệnh viện Y học cổ truyền và Bệnh viện đa khoa tỉnh trực thuộc Sở Y tế.

	+ Phê duyệt Chương trình công tác năm của 04 Công ty do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ do Nhà nước làm chủ sở hữu; phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển Bình Phước b) Về quản lý biên chế, chính sách tinh giản biên chế - <i>Về công tác quản lý, sử dụng biên chế</i>: Tham mưu ban hành Kế hoạch quản lý, sử dụng biên chế giai đoạn 2022 - 2026 và 2024 – 2026; Trình HĐND tỉnh thông qua các Nghị quyết giao biên chế hàng năm cụ thể: + Năm 2022: giao 19.557 biên chế viên chức; + Năm 2023: 1.811 công chức, 19.588 viên chức, 2.856 hợp đồng lao động, giao 289 định suất lao động cho các tổ chức Hội đặc thù trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, báo cáo Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét trình Bộ Chính trị bổ sung biên chế giáo viên còn thiếu của tỉnh Bình Phước năm học 2023-2024 là 1.665 biên chế. + Năm 2024: 1.790 công chức, 19.491 viên chức, 1.619 hợp đồng lao động làm công việc ở vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục năm học 2024-2025. - <i>Tuyển dụng và thẩm định vị trí việc làm cho Đề án vị trí việc làm 21/21 Sở, ban, ngành tỉnh; 11/11 UBND huyện, thị xã, thành phố và 06 đơn vị sự nghiệp công lập</i>; phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực cho 657 cơ quan, đơn vị (trong đó 21 sở ngành; 5/5 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; 11 UBND cấp huyện; 111 UBND cấp xã; 508 đơn vị sự nghiệp trực thuộc cấp sở, UBND cấp huyện). Ban hành 09 Quyết định phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng 434 viên chức cho các cơ quan, đơn vị. - Tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính Phủ quy định về tinh giản biên chế; hướng dẫn triển khai Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 1046 của Thủ tướng Chính phủ; Triển khai Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2024; báo cáo Bộ Nội vụ công tác cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số và thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác chuyển đổi số, an toàn, an ninh mạng công tác tinh giản biên chế. Đồng thời phê duyệt tinh giản cho các cơ quan, đơn vị đối với 337 trường hợp, cụ thể: + Năm 2022: 220 trường hợp (<i>08 công chức hành chính, 199 viên chức, 11 cán bộ, công chức cấp xã, 2 hợp đồng 68</i> + Năm 2023: 61 trường hợp (45 nghỉ hưu, 16 thôi việc). + Năm 2024: 56 trường hợp (7 công chức hành chính, 2 công chức cấp xã, 47 viên chức). 2. Quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (gồm công tác đào tạo, bồi dưỡng và chính sách tiền lương...) a) Quản lý công chức viên chức - Tham mưu công tác bổ nhiệm, điều động, giải quyết chế độ chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cụ thể: + Nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung: 115 trường hợp; + Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại: 165 trường hợp. + Nghỉ hưu: 13 trường hợp (trong đó có 04 trường hợp cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý)
--	---

	+ Thực hiện giải quyết chế độ chính sách cho hơn 425 cán bộ; + Giải quyết thôi việc theo nguyện vọng cho: 20 công chức + Phân công công tác cho 255 viên chức (188 trong tỉnh, 67 ra ngoài tỉnh); Tiếp nhận 34 viên chức (25 từ ngoài tỉnh, 9 trường hợp khác) - Trong giai đoạn 2022-2023, thực hiện tốt công tác tham mưu về đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cho 40 cơ quan đơn vị, công ty, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc UBND tỉnh và hơn 375 cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý. - Tham mưu tổ chức kiểm điểm trách nhiệm các tập thể, cá nhân liên quan Kết luận Thanh tra số 1027/KL-TTCTP ngày 28/4/2023 của Thanh tra Chính phủ; Kết luận số 219/KL-UBND ngày 07/7/2023 của UBND tỉnh và báo cáo kết quả kiểm điểm theo quy định. Tổ chức kiểm điểm 02 trường hợp và kiểm điểm, xử lý kỷ luật 01 trường hợp là lãnh đạo quản lý. Giao UBND thành phố Đồng Xoài thực hiện việc kiểm điểm, xử lý kỷ luật 01 trường hợp. - Thực hiện công tác duyệt lương các sở, ban, ngành tỉnh, các phòng ban chuyên môn thuộc các huyện, thị xã, thành phố. - Thực hiện thỏa thuận bổ nhiệm b) Đào tạo, bồi dưỡng - Thực hiện triển khai 04 lớp bồi dưỡng đại biểu HĐND cấp huyện nhiệm kỳ 2021-2026 cho 354 đại biểu và 27 lớp Bồi dưỡng đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2016 cho 2.312 đại biểu; Triển khai các lớp bồi dưỡng về quản lý nhà nước như lớp bồi dưỡng quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp; lớp tập huấn kỹ năng giao tiếp hành chính văn hoá và văn hoá công vụ cán bộ, công chức cấp sở, cấp huyện; lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã; Lớp bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức. - Tham mưu UBND tỉnh cử 62 bác sĩ, viên chức y tế đi đào tạo sau đại học các chuyên ngành như Nhi khoa, Chẩn đoán hình ảnh, Hồi sức cấp cứu, Phụ sản, Nhân khoa, Y học cổ truyền...; 118 người được cử đi đào tạo liên thông Đại học, Cao đẳng hệ vừa học vừa làm và hệ chính quy ngành quân sự cơ sở; 02 công chức đi đào tạo trình độ Tiến sĩ. - Tham mưu UBND tỉnh thuận chủ trương thu hút 16 nhân lực chất lượng cao ngành Y tế và ban hành Thông báo thu hút 22 chỉ tiêu nguồn nhân lực chất lượng cao ngành Y tế năm 2022. - Tham mưu UBND tỉnh ban hành các Đề án, Kế hoạch về thu hút nhân lực chất lượng cao như: Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 18/09/2023 phê duyệt “Đề án thu hút nguồn nhân lực trẻ, chất lượng cao của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2023-2030”; Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 05/07/2024 của UBND tỉnh về Thu hút, trọng dụng người có tài năng trên địa bàn tỉnh Bình Phước; - Tham mưu triển khai kế hoạch tổ chức lớp bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, lãnh đạo quản lý của tỉnh cho 23 cán bộ, công chức (đối tượng 1), 25 cán bộ, công chức (đối tượng 2). - Tham mưu UBND tỉnh triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm và định kỳ báo cáo Bộ Nội vụ, Tỉnh ủy về công tác đào tạo, bồi dưỡng. c) Công tác hội, quỹ, tổ chức phi chính phủ Thuận chủ trương tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, gia hạn thời gian tổ chức Đại hội cho tổng cộng 22 Hội, phê duyệt Điều lệ của 18
--	--

	Hội. Thành lập mới các tổ chức: Hội Nữ kháng chiến tỉnh, Hội Doanh nhân Cựu chiến binh tỉnh, Liên đoàn Taekwondo tỉnh, Hội Cựu Công an nhân dân cấp huyện, Hội Nữ kháng chiến các địa phương. Ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ Khuyến học, khuyến tài tỉnh Bình Phước và cấp phép thành lập Quỹ Hoạt động Chữ thập đỏ tỉnh; Rà soát và báo cáo việc thực hiện Luật Chữ thập đỏ, Nghị định số 93/2019/NĐ-CP về Quỹ xã hội, Quỹ từ thiện. Tham mưu xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; Hướng dẫn và giải trình với Kiểm toán Nhà nước về giao định suất lao động cho Hội đặc thù, ký hợp đồng lao động và điều chỉnh phụ cấp kiêm nhiệm.
XDCQ-CTTN-CCHC-VTLT (Xây dựng chính quyền)	1. Công tác xây dựng chính quyền, địa giới hành chính Phòng đã tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh ban hành 04 văn bản QPPL liên quan đến cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ; phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng và giám sát công tác tuyển dụng công chức cấp xã tại UBND cấp huyện, gồm: Đồng Xoài, Bù Đăng, Đồng Phú, Bù Gia Mập, Bù Đốp, Phú Riềng, theo đó, đã tuyển dụng 142 công chức cấp xã bổ sung vào biên chế còn thiếu tại đại phương; Tham mưu lãnh đạo Sở tham mưu UBND tỉnh phê chuẩn kết quả miễn nhiệm, bầu cử chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; trình HĐND tỉnh miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên UBND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 theo quy định; Xây dựng Phương án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh và Đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh, Đề án mở rộng thị xã Bình Long, thị xã Chơn Thành trên cơ sở sắp xếp ĐVHC cấp huyện và sắp xếp ĐVHC cấp xã để thành lập phường, xã thuộc thị xã Bình Long, thị xã Chơn Thành thuộc tỉnh. Chủ động phối hợp với các địa phương hoàn tất các thủ tục và tham mưu UBND tỉnh đã trình các cấp có thẩm quyền hồ sơ Đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh, đồng thời chủ động phối hợp với các đơn vị, đại phương tổ chức sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình địa phương 02 cấp theo tinh thần theo tinh thần Nghị Quyết 18 và các KL 121,126,127 Bộ chính trị. 2. Công tác thanh niên, dân vận, dân chủ ở cơ sở Thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh, hàng năm phòng đã tham mưu lãnh đạo Sở tham mưu UBND tỉnh ban hành: Báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác QLNN về thanh niên; Kế hoạch triển khai thực hiện công tác QLNN về thanh niên; văn bản hướng dẫn thực hiện công tác thanh niên; văn bản chỉ đạo và công tác chuẩn bị tham dự hội nghị đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Chính phủ với thanh niên, đồng thời tham mưu văn bản triển khai các nhiệm vụ sau Chương trình Thủ tướng Chính phủ đối thoại với thanh niên. Ngoài ra, hàng năm đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Chương trình đối thoại giữa Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh với thanh niên trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo Kế hoạch; tham mưu UBND tỉnh tổ chức cuộc thi “Bình Phước tìm hiểu Luật Thanh niên, cải cách hành chính và sáng kiến cải cách hành chính”; tổ chức các bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về công tác thanh niên cho người làm công tác thanh niên tại các cơ quan, đơn vị. Tham mưu quy trình giải quyết chế độ trợ cấp cho thanh niên xung phong đối với 10 trường hợp. 3. Công tác Dân vận, Dân chủ: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 15/5/2023 về việc thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày

26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới. Tham mưu UBND tỉnh ban hành công văn triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 02/8/2024 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 94/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW về tiếp tục phát huy truyền thống sức mạnh đại đoàn kết dân tộc.

Để thực hiện tốt công tác dân chủ ở cơ sở, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 31/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 14/02/2023 về việc triển khai thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh năm 2023. Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 12/6/2023 triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 03/8/2023 tổ chức Hội nghị quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tập huấn chuyên sâu Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Đồng thời, tham mưu thực hiện các công việc, nhiệm vụ được giao liên quan đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1375/QĐ-UBND ngày 05/9/2024 quy định tiêu chí, thang điểm đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác văn thư, lưu trữ hàng năm, Quyết định phê duyệt Danh mục thành phần tài liệu thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh; Kế hoạch phổ biến triển khai Luật Lưu trữ;

Đã tham mưu lãnh đạo Sở thẩm tra tài liệu hết giá trị cho 08 cơ quan, đơn vị, đồng thời, cấp lại chứng chỉ hành nghề lưu trữ cho 4 cá nhân; Quyết định phê duyệt mục lục hồ sơ nộp lưu vào Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị.

Tổ chức kiểm tra việc chấp hành các chế độ, quy định của pháp luật về công tác văn thư, lưu trữ tại UBND huyện Lộc Ninh và UBND huyện Bù Gia Mập; tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra tình hình thực hiện công tác văn thư, lưu trữ tại UBND huyện Bù Đốp và UBND thị xã Chơn Thành. Đồng thời ban hành văn bản chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác văn thư lưu trữ theo báo cáo của Đoàn kiểm tra 181; Hỗ trợ huyện Bù đăng tổ chức tập huấn công tác văn thư, lưu trữ năm 2023.

Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp VTLT trên địa bàn tỉnh gửi Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước tổng hợp, trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

5. Công tác cải cách hành chính

Để tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh và tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Phòng đã tham mưu lãnh đạo sở, UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của tỉnh; ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước, Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính và các văn bản chỉ đạo điều hành về cải cách hành chính giai đoạn và hàng năm. Hằng năm, Phòng đã tham mưu Lãnh đạo sở, tham mưu UBND tỉnh xác định, công bố Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND xã, phường, thị trấn theo đúng tiến độ đề ra. Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách, kết quả Chỉ số cải cách hành chính Phòng tham mưu đánh giá, xếp loại người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ CCHC theo Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND và Quyết định số

25/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

Công tác kiểm tra cải cách hành chính được tăng cường, trong nhiệm kỳ đã tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số tại 19 cơ quan, đơn vị, địa phương; Tổ chức các hội nghị, hội thảo, hội thi và 03 lớp tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính cho cán bộ, công chức cấp xã.

Nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính góp phần đổi mới lề lối làm việc của chính quyền địa phương, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, UBND tỉnh ban hành Bộ tiêu chí và thang điểm xã, phường, thị trấn đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện” trên địa bàn tỉnh. Theo đó mô hình chính quyền thân thiện đã được 111/111 UBND các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện.

Sau khi trung ương công bố kết quả các Chỉ số hằng năm, UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh tổ chức Hội nghị, Hội thảo đánh giá phân tích kết quả chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAPI tỉnh, đề xuất giải pháp và ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ cải cách, góp phần nâng cao các Chỉ số. Kết quả: Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAPI cải thiện dần qua các năm. Trong đó: Chỉ số PAR INDEX năm 2024 tăng 2,63% so với năm 2022. Tuy nhiên thứ hạng Chỉ số chưa đạt như mong đợi, cụ thể: năm 2022 đứng thứ 39/63 tỉnh, thành phố; năm 2023 đứng thứ 21/63 tỉnh, thành phố; năm 2024 đứng thứ 49/63 tỉnh, thành phố, đối với lĩnh vực chỉ chỉ đạo điều hành về cải cách hành chính Phòng chủ trì tham mưu năm 2024 có Chỉ số đạt 99,57% (tăng 15,84% so với năm 2022) và đứng thứ 20/63 tỉnh, thành phố (tăng 32 bậc so với năm 2022).

6. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực người có công

- Công tác tham mưu: tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các kế hoạch: Kế hoạch Tổ chức các đoàn đi thăm và tặng quà cho Người có công nhân dịp lễ tết; Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thương binh liệt sĩ; Kế hoạch tổ chức Lễ viếng, truy điệu, an táng hài cốt liệt sĩ và dâng hương tưởng niệm anh linh các anh hùng liệt sĩ; Kế hoạch hoạt động của Quỹ đền ơn đáp nghĩa của tỉnh; Quyết định thành lập, kiện toàn ban quản lý Quỹ đền ơn đáp nghĩa của tỉnh...

Ngoài ra còn ban hành 1.929 văn bản trả lời các kiến nghị thắc mắc của công dân cũng như trao đổi, hướng dẫn nghiệp vụ về chính sách người có công cho các cán bộ thương binh xã hội ở các huyện thị và xã, phường trên địa bàn tỉnh.

- Công tác giải quyết hồ sơ chính sách người có công: thực hiện Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh và tiếp nhận trực tiếp tại Sở, trong nhiệm kỳ 2023-2025 chi bộ đã tiếp nhận và giải quyết 9.351 hồ sơ. Trong đó có 3.018 hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh và có 6.333 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp tại sở.

- Công tác chăm sóc sức khỏe người có công:

Ngay từ đầu năm phòng đã phân bổ chỉ tiêu điều dưỡng cho các huyện, thị xã và thành phố trên địa bàn tỉnh, trong nhiệm kỳ đã giải quyết điều dưỡng cho 4.740 lượt người có công, trong đó có 1.334 lượt điều dưỡng tập trung và 3.406 lượt điều dưỡng tại gia đình Mua 51.608 thẻ bảo hiểm y tế cho người có công với tổng số tiền là 28.239.464.600 đồng.

- Công tác đền ơn đáp nghĩa:

+ Công tác hỗ trợ nhà ở cho người có công: trong nhiệm kỳ 2023-2025 toàn tỉnh vận động hỗ trợ xây và sửa chữa 209 căn nhà cho

	các gia đình chính sách người có công có nhà ở bị hư hỏng xuống cấp, trong đó có 70 căn xây mới và 139 căn sửa chữa. + Công tác thăm và tặng quà cho người có công: trong nhiệm kỳ, các địa phương trên địa bàn tỉnh đã thăm và tặng 113.067 phần quà cho các gia đình chính sách người có công với tổng số tiền hơn 45 tỷ 703 triệu đồng, tặng nhân kỷ niệm 50 giải phóng miền nam thống nhất đất nước 3.114.500.000 đồng. + Công tác vận động phụng dưỡng người có công: thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa và các hoạt động thiết thực chăm sóc đời sống người có công trong nhiệm kỳ đã vận động các tổ chức cá nhân trong và ngoài tỉnh nhận phụng dưỡng và chăm sóc suốt đời cho 25 người có công (trong đó có 10 Bà mẹ Việt Nam Anh Hùng với mức phụng dưỡng hàng tháng từ 300.000 – 2.000.000 đồng/1 tháng. - Công tác quản lý mộ và nghĩa trang liệt sĩ: trong nhiệm kỳ phòng đã tiếp nhận và tổ chức lễ an táng theo nghi thức nhà nước cho 543 hài cốt liệt sĩ do đội K72/ Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh quy tập tại Vương quốc Campuchia và trên địa bàn tỉnh về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ tỉnh. Thực hiện đính chính thông tin 68 mộ liệt sĩ còn thiếu và sai lệch thông tin. Gửi mẫu sinh phẩm giám định ADN xác định danh tính cho 100 hài cốt liệt sĩ. Giải quyết di chuyển 31 hài cốt liệt sĩ về quê hương theo nguyện vọng của gia đình. - Công tác phối hợp thực hiện đề án 06: Thực hiện Công văn số 936/LĐTBXH-NCC ngày 16/3/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc triển khai phần mềm hỗ trợ giải quyết trợ cấp mai táng khi người có công từ trần Sở đã tổ chức hướng dẫn, triển khai thực hiện phần mềm hỗ trợ giải quyết mai táng phí cho người có công từ trần trên cổng dịch vụ công quốc gia, cung cấp dữ liệu thực hiện dự án xây dựng CSDL người có công với cách mạng cho 33 cán bộ thương binh xã hội tại các huyện, thị xã, thành phố đến nay trên toàn tỉnh đã có 4.906/4.906 người có công đã được nhập thông tin trên CSDL quốc gia về dân cư. Phối hợp với các huyện, thị xã và thành phố đối chiếu, rà soát thông tin người có công để phục vụ dự án xây dựng CSDL người có công và triển khai lập tài khoản và tri trả qua thẻ ngân hàng cho người có công. Đến nay đã có 100% người có công có thẻ ngân hàng và đã thực hiện tri trả trợ cấp qua thẻ ngân hàng. + Thực hiện Công văn số 1073/NCC-HSTTLS ngày 29/7/2024 của Cục Người có công về việc phối hợp rà soát, tổng hợp thông tin về liệt sĩ, thân nhân liệt sĩ; Công văn số 2314/UBND-NC ngày 14/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Thông báo số 3956/TB-TCTTKĐA ngày 16/5/2024 của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP Phòng đã triển khai tập huấn cho cán bộ làm công tác Người có công và lãnh đạo các phòng Nội vụ cấp huyện về công tác rà soát thông tin liệt sĩ, thân nhân liệt sĩ phục vụ lấy mẫu ADN gửi vào ngân hàng gen. Đồng thời Phòng đã cung cấp thông tin về liệt sĩ, thân nhân liệt sĩ cũng như xác nhận thông tin của thân nhân liệt sĩ vào phiếu điều tra theo quy định. Đến ngày 10/10/2024 đã hoàn thành công tác rà soát (Báo cáo số 296/BC-SLĐTBXH ngày 10/10/2024).
Thanh tra Sở	- Lĩnh vực Nội vụ: Đã hoàn thành 16 cuộc thanh tra hành chính và công tác nội vụ theo Kế hoạch tại 15 đơn vị gồm: Ban Tôn giáo (02 lần), Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh, Ban ĐKT, UBND thị xã Phước Long UBND huyện Bù Đăng, UBND huyện Đồng Phú, Sở Lao động, TB&XH, Sở Công Thương, UBND huyện Phú Riềng, UBND huyện Hớn Quản, UBND thị xã Bình Long, UBND huyện Bù Đốp, Sở Y tế, Sở Giao thông vận tải, UBND thị xã Chơn Thành. - Lĩnh vực Lao động: Tổ chức 25 cuộc thanh tra, 04 kiểm tra theo Kế hoạch về việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, BHXH, BHYT, BHTN; Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật an toàn, vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp khai thác khoáng sản; Thanh tra công tác quản lý nhà nước về bảo vệ trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em đối với các tổ chức (thanh tra 108 tổ chức; kiểm tra 92 tổ chức). Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 37 vụ, tổng số tiền phạt 467.000.000

	đồng. + Tiếp nhận và thực hiện điều tra 50 vụ tai nạn lao động xảy ra trên địa bàn tỉnh theo đúng thẩm quyền. Tiến hành 214 cuộc kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính tại 214 cơ quan, đơn vị (cấp tỉnh: 56 đơn vị, cấp huyện, xã: 158 đơn vị), vượt chỉ tiêu được giao. Tham mưu xử lý kỷ luật 04 cán bộ, 05 cuộc kiểm trách nhiệm thuộc cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý theo các kết luận kiểm tra, thanh tra. + Tham mưu giải quyết tiếp nhận 131 đơn, có 111 đơn khiếu nại, 13 đơn tố cáo và 06 đơn kiến nghị, phản ánh, 01 đơn khiếu nại lần hai, chuyển 56 đơn về các cơ quan, đơn vị xử lý theo thẩm quyền; góp ý 03 văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương (Thanh tra Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường); xây dựng báo cáo định kỳ và chuyên đề về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực. + Tham mưu lãnh đạo Sở ban hành Kế hoạch tiếp công dân các năm và thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn tư khiếu nại, tố cáo theo quy định; xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra các năm; Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 17/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Hướng dẫn doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đăng ký tài khoản và báo cáo kết quả tự kiểm tra trực tuyến việc thực hiện pháp luật lao động theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BLĐTBXH ngày 17/10/2018 của Bộ Lao động, TBX&XH”
Chi cục Văn thư – Lưu trữ (Trung tâm lưu trữ lịch sử)	Trung tâm Lưu trữ lịch sử đã đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, đưa Trung tâm từ đơn vị sự nghiệp được nhà nước đảm bảo 100% (nhóm 4), lên đơn vị sự nghiệp tự chủ một phần (15%, nhóm 3). + Thực hiện Kết luận số 127-KL/TW của Bộ Chính trị, chỉ đạo của Bộ Nội vụ tại Công văn số 414/BNV-VTLTNN ngày 19/3/2025 về tăng cường công tác văn thư, lưu trữ trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, Công văn số 851/BNVCVT&LTNN ngày 01/4/2025 về việc số hóa tài liệu trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Sở Nội vụ đã khẩn trương tham mưu UBND tỉnh ban hành 03 văn bản chỉ đạo, quán triệt triển khai thực hiện; đồng thời ban hành 05 văn bản để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao. Hiện tại các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh đã ban hành kế hoạch và đang tích cực triển khai thực hiện, dự kiến hoàn thành trước ngày 10/8/2025. + Thực hiện nhiệm vụ được giao về đảm bảo an toàn và quản lý hồ sơ, tài liệu trong quá trình sắp xếp hệ thống chính trị chính quyền địa phương 2 cấp, chấm dứt hoạt động của chính quyền cấp huyện. Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh ban hành nhiều văn bản và đã trực tiếp hướng dẫn việc thống kê, lập danh mục, đóng gói, niêm phong hồ sơ, tài liệu cho các phòng, ban chuyên môn của 11 huyện, thị xã, thành phố và UBND 111 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh (đã hoàn thành ngày 25/4/2025). Hiện tại, 11/11 các cơ quan cấp huyện và cấp xã hoàn thành việc thống kê, lập danh mục và niêm phong hồ sơ, tài liệu và đã bàn giao hồ sơ, tài liệu (đối với hồ sơ, tài liệu đã hoàn thành) về cho Lưu trữ lịch sử tỉnh với số lượng gần 10.000 mét hồ sơ, tài liệu. Hồ sơ, tài liệu chưa hoàn thành ở cấp huyện sẽ thực hiện thống kê, lập danh mục và niêm phong trước ngày 30/6/2025. Sau ngày 10/6/2025, Lưu trữ lịch sử trực tiếp tổ chức đi xác nhận tình trạng niêm phong hồ sơ, tài liệu ở 111 đơn vị cấp xã và sẽ tổ chức bàn giao cho 40 xã mới theo quy định sau ngày 01/7/2025. Đối với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh sẽ hoàn thành việc thống kê, lập danh mục và niêm phong trước ngày 20/8/2025 và tổ chức bàn giao cho các cơ quan, đơn vị ở cấp tỉnh mới sau ngày 01/9/2025. Công tác số hóa hồ sơ, tài liệu tại tỉnh Bình Phước đã được quan tâm triển khai thực hiện trước khi có Công văn số 851/BNV-CVT&LTNN. Tài liệu đã số hóa là tài liệu có giá trị bảo quản vĩnh viễn đã được giao nộp vào Lưu trữ lịch sử tỉnh và đã được chỉnh lý

	hoàn chỉnh. Giai đoạn năm 2017 đến 2024, Lưu trữ lịch sử tỉnh đã tiến hành số hóa được 9.823.877 trang tài liệu (tương đương khoảng 1.440 mét). Ngoài ra, đã thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực của Sổ Kế hoạch và Đầu tư với khoảng 900.000 trang tài liệu (tương đương 180 mét). Hiện tại, Sở Nông nghiệp và Môi trường Bình Phước đang triển khai thực hiện số hóa tài liệu liên quan đến lĩnh vực đất đai của Văn phòng đăng ký đất đai với khoảng 54 mét, Phòng Nội vụ thị xã Phước Long cũng đã tổ chức số hóa khoảng 66.000 trang tài liệu có thời hạn của Phòng Nội vụ. Trong giai đoạn 2021-2025, Lưu trữ lịch sử đã giải quyết trên 1.500 lượt tổ chức và công dân tới khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ. Cung cấp gần 10.000 bản sao chứng thực; phân loại chính lý trên 2.000 mét hồ sơ tài liệu của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận 630 mét tài liệu nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử theo quy định.
Ban Thi đua- Khen thưởng	1. Trên cơ sở các quy định của Luật thi đua, khen thưởng năm 2022, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ, Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và đặc điểm, tình hình công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh, đã tham mưu UBND tỉnh 07 văn bản về Quy định công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh; Quy định về việc tổ chức chia cụm, khối thi đua; Quy định về tổ chức hoạt động và bình xét, xếp hạng thi đua trên địa bàn tỉnh; Quy chế hoạt động Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; phân công nhiệm vụ Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh theo dõi, phụ trách các Khối, Cụm thi đua của tỉnh. Tham mưu Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng kịp thời ban hành 10 hướng dẫn và triển khai thực hiện khen thưởng theo đợt (chuyên đề) đảm bảo đúng quy định của Trung ương và Hướng dẫn về biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trên một số lĩnh vực cụ thể 2. Công tác tham mưu tổ chức phát động, triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước Kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành 06 Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động; đồng thời hàng năm tham mưu UBND tỉnh thành lập các Đoàn Giám sát để giám sát việc triển khai thực hiện các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động; lấy kết quả thực hiện các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động là một trong những tiêu chí thi đua hàng năm của các cụm, khối thi đua. Bên cạnh việc triển khai thực hiện các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh phát động phong trào thi đua thường xuyên hàng năm và giai đoạn, nhằm góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và giai đoạn 05 năm của tỉnh. Song song đó, để góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ trên các lĩnh vực, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phát động 15 phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề) trên các lĩnh vực. Phát động, việc thực hiện các phong trào thi đua đều được gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các Cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; “Người Bình Phước nói lời hay, làm việc tốt”. Kết quả của các phong trào thi đua đã góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các nhiệm vụ chính trị và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. 3. Công tác tham mưu tổ chức Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Bình Phước lần thứ VI năm 2025 Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-HĐTĐKT ngày 20/5/2024 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Hướng dẫn số

2823/HD-BNV ngày 21/5/2024 của Bộ Nội vụ về việc tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước các cấp tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI năm 2025, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 08/10/2024 về việc tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước các cấp tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Bình Phước lần thứ VI và Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI năm 2025 và ban hành các văn bản để triển khai thực hiện đảm bảo đúng thời gian và nội dung theo quy định.

4. Công tác khen thưởng

Công tác thẩm định hồ sơ khen thưởng được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo khách quan, dân chủ, khen thưởng đúng người, đúng thành tích; chất lượng công tác khen thưởng ngày càng nâng lên; việc khen thưởng người dân, người lao động trực tiếp, công nhân, nông dân được quan tâm, chú trọng nhiều hơn. Trong nhiệm kỳ 2022 - 2025, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng theo thẩm quyền và trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng đảm bảo đúng quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng. Kết quả cụ thể:

- Khen thưởng cấp Nhà nước: Trình Chính phủ tặng Cờ thi đua cho 09 tập thể; tặng thưởng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” cho 01 cá nhân; trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 03 tập thể, 310 cá nhân; Huân chương Lao động các hạng cho 03 tập thể và 40 cá nhân.

- Khen thưởng kháng chiến: Tặng, truy tặng Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì cho 03 cá nhân, hạng Ba cho 01 cá nhân; Huy chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất cho 03 cá nhân, hạng Nhì cho 07 cá nhân; Huy chương Kháng chiến chống Pháp hạng Nhất cho 03 cá nhân; tặng Kỷ niệm chương cho 09 cá nhân. Cấp đổi hiện vật khen thưởng cấp Nhà nước: Bằng Mẹ Việt Nam anh hùng cho 01 cá nhân, Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Ba cho 01 cá nhân; điều chỉnh thông tin trong quyết định khen thưởng, Bằng Huân chương, Huy chương và Bằng khen của Thủ tướng chính phủ: Huân chương Kháng chiến chống Mỹ các hạng cho 28 cá nhân, Huy chương Kháng chiến chống Mỹ các hạng cho 30 cá nhân.

- Khen thưởng cấp tỉnh: Cờ Thi đua của UBND tỉnh cho 79 tập thể; danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho 183 tập thể; danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” cho 44 cá nhân; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 1.491 tập thể và 5.162 cá nhân.

5. Công tác phát hiện, tuyên truyền và nhân rộng điển hình tiên tiến

Thực hiện Quyết định số 2514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các mô hình tiêu biểu và điển hình tiên tiến xuất sắc giai đoạn 2021 - 2025, trong giai đoạn 2022 - 2025 tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận và khen thưởng cho 06 mô hình tiêu biểu, điển hình tiên tiến xuất sắc, gương người tốt, việc tốt, 09 điển hình tiên tiến xuất sắc cấp tỉnh và 14 tác phẩm đạt giải.

Ngoài ra, tham mưu Sở Nội vụ hàng năm ký hợp đồng với Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước mở chuyên trang “Gương điển hình thi đua yêu nước”. Kết quả đã tuyên truyền, giới thiệu được 210 mô hình tiêu biểu, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; giới thiệu 48 tập thể, 72 cá nhân là các gương điển hình tiên tiến trên địa bàn tỉnh để Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổng hợp, giới thiệu, tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử và Tạp chí Thi đua - Khen thưởng Trung ương và ký kết các Chương trình phối hợp với các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh về đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước và phát hiện, biểu dương, khen thưởng các điển hình tiên tiến giai đoạn 2021 - 2025.

Làm tốt công tác biểu dương, tôn vinh, tuyên truyền và nhân rộng điển hình tiên tiến, đã xuất hiện nhiều mô hình mới, cách làm hay, điển hình tiên tiến trong lao động, học tập, công tác và ngày càng có nhiều điển hình là công nhân, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, gương người tốt, việc tốt trong Nhân dân.

	6. Công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước tiếp tục được tăng cường. Trong nhiệm kỳ, tham mưu UBND tỉnh tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng tại 6 cơ quan, đơn vị; kiểm tra tình hình thực hiện Đề án phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến giai đoạn 2021 – 2025; Đề án “Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2022 - 2025” và giám sát việc thực hiện các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh phát động tại 11 cơ quan, đơn vị. Qua kiểm tra, giám sát cho thấy, về cơ bản các cơ quan, đơn vị đã thực hiện tốt các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng; tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh phát động.
Văn phòng Sở	- Tham mưu thực hiện công tác tổng hợp theo yêu cầu nhiệm vụ của Bộ, ngành, Tỉnh ủy, HĐND, UBND và các cơ quan có liên quan tham mưu các báo cáo định kỳ, chuyên đề, đột xuất đảm bảo đúng quy định. - Tham mưu xây dựng các kế hoạch công tác của Sở như: Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức thuộc khối Văn phòng Sở Nội vụ; Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở hàng năm; đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và đơn giản hóa thủ tục hành chính hàng năm; kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết TTHC; phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm theo đúng quy định;... - Tham mưu các nội dung về công tác cán bộ của Sở: Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, điều động, biệt phái, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, xét sáng kiến cấp cơ sở; kê khai tài sản; đánh giá công chức, viên chức ... theo đúng quy định. - Tham mưu phát động phong trào các thi đua hàng năm của ngành Nội vụ; tổ chức đăng ký thi đua và phát động phong trào thi đua hàng năm theo đúng yêu cầu. - Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định Công bố chuẩn hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định ban hành quy trình phân công, quy định thời gian thực hiện TTHC thuộc ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định công bố TTHC ngành Nội vụ đủ điều kiện thực hiện toàn trình. - Thực hiện có hiệu quả công tác pháp chế, triển khai “Ngày pháp luật” một quý một lần có trọng tâm. Đóng góp vào dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật khi có yêu cầu... - Về công tác văn thư: tham mưu Lãnh đạo Sở tiếp nhận và xử lý văn bản đến, phát hành văn bản đi theo đúng quy định. Nhìn chung việc xử lý văn bản đi đến đều đảm bảo kịp thời, nhanh chóng. Quản lý an toàn con dấu của đơn vị theo đúng quy định. Bộ phận một cửa đã tiếp nhận trả hồ sơ theo đúng quy định. - Về xây dựng cơ quan văn minh, an toàn, sạch đẹp, từ năm 2022 đến 2025, 100% công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan được công nhận “Nếp sống văn minh”, cơ quan được công nhận “ Cơ quan văn minh, an toàn, sạch đẹp” và đề nghị khen thưởng cá nhân, tập thể theo quy định. - Thẩm định kinh phí các chương trình, đề án, kế hoạch chuyên môn của Sở kịp thời.

Phòng Lao động	Quản lý lao động nước ngoài: Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Phước, UBND tỉnh: Kế hoạch số 189-KH/TU ngày 20/9/2023 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 09/9/2021 của Ban Bí thư về thu hút, quản lý và sử dụng hiệu quả lao động nước ngoài tại Việt Nam; Kế hoạch số 395/KH-UBND ngày 06/12/2023 thực hiện Kế hoạch số 189-KH/TU ngày 20/9/2023. Từ năm 2020-2025, đã chấp thuận nhu cầu sử dụng lao động cho 6.512 vị trí việc làm. Cấp mới, cấp lại, gia hạn, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho 5.382 lượt người. Phát hành 456 văn bản xác nhận đã thu hồi giấy phép lao động gửi người sử dụng lao động và thường xuyên trả lời vướng mắc qua zalo, điện thoại cho doanh nghiệp. Quản lý về tiền lương: hàng năm tham mưu UBND tỉnh tiếp nhận cho ý kiến, phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện trước liên kê và cho ý kiến về kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương kế hoạch của công ty và Quỹ tài chính⁽¹⁾ theo quy định tại Nghị định số 51, 52, 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và các Thông tư số 26, 27, 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động-Thương và Xã hội; cho ý kiến đối với Bảng lương của các Công ty Nghị định số 21/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ; cho ý kiến góp ý Đề án tái cơ cấu các doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025; góp ý Chương trình công tác và cho ý kiến đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm theo thẩm quyền đối với Người đại diện vốn, kiểm soát viên⁽²⁾; rà soát, đề xuất mức lương tối thiểu vùng và địa bàn áp dụng; báo cáo tình hình lao động, tiền lương, nợ lương hàng năm; triển khai hướng dẫn các quy định nhà nước về tiền lương đối với khu vực sản xuất kinh doanh theo quy định. Quan hệ lao động: Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản: Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 30/12/2021, Quyết định số 440/QĐ-UBND ngày 10/3/2022, Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 22/7/2024, Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 26/3/2025. Kết quả thực hiện giai đoạn 2021 – 2015 tại báo cáo Báo cáo số 121/BC-UBND ngày 26/4/2025 của UBND tỉnh⁽³⁾ và dự thảo báo cáo Tỉnh ủy theo Kế hoạch số 08-KH/BCSCLTW của Ban Chính sách, chiến lược Trung ương⁽⁴⁾. Bảo hiểm xã hội: Tham mưu UBND ban hành 04 Kế hoạch: số 102/KH-UBND ngày 29/3/2021, số 223/KH-UBND ngày 29/6/2021, số 290/KH-UBND ngày 08/9/2021, số 310/KH-UBND ngày 21/10/2022; Chỉ thị số 08/CT-
------------------------------	---

¹ Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé, Công ty Cổ phần xây dựng Bình Phước, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và dịch vụ tổng hợp Bình Phước, Công ty TNHH MTV Dịch vụ Thủy lợi Bình Phước; Quỹ Đầu tư phát triển Bình Phước.

² Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và dịch vụ tổng hợp Bình Phước, Công ty TNHH MTV Dịch vụ Thủy lợi Bình Phước, Công ty TNHH MTV cao su Bình Phước, Công ty Cổ phần xây dựng Bình Phước.

³ Sơ kết 6 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW của Ban Bí thư, Quyết định số 416/QĐ-TTg ngày 25/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ theo Công văn số 561/BNV-CTLBHXH ngày 21/3/2025 của Bộ Nội

⁴ báo cáo Sơ kết 6 năm (2019-2025) thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới

UBND ngày 10/5/2021 và 02 Quyết định: số 1337/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 và số 1845/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 và các văn bản chỉ đạo hàng năm, năm 2025 kế hoạch triển khai Luật BHXH năm 2024⁽⁵⁾. Kết quả thực hiện tại Báo cáo số 176/BC-UBND ngày 10/6/2024 của UBND tỉnh ⁽⁶⁾

An toàn về sinh lao động: Hàng năm tham mưu UBND tỉnh ban hành các kế hoạch, đồng thời hướng dẫn các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh đóng trên địa bàn tỉnh tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ; kế hoạch và tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh (10 -30 doanh nghiệp/năm); Kế hoạch số 249/KH-UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 275-KH/TU ngày 23/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ATVSLĐ trong tình hình mới.

Tổ chức 10 lớp tập huấn về công tác ATVSLĐ cho quản lý, giám đốc, cán bộ làm công tác an toàn, người lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt với hơn 750 người tham dự. Tổ chức 3 (2021, 2022, 2023) đợt tuyên truyền các chính sách pháp luật về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tại các điểm Bình Long, Phước Long, Đồng Phú, Bù Đăng, Lộc Ninh, Chơn Thành với hơn 2.450 người tham dự; Phối hợp BHXH tỉnh ban hành Quyết định hỗ trợ kinh phí huấn luyện ATVSLĐ cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh từ Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho 03 DN/261.900.000 đồng/1.186 người (2022 Cty TNHH MTV cao su Phú Riềng số tiền là 83.700.000 đồng/279 người, 2023, công ty CP cao su Đồng Phú số tiền là: 65.700.000 đồng/ 219 người, 2024, Công ty Điện lực Bình Phước, số tiền 112.500.000 đồng/688 người). Xác nhận 75 lượt khai báo doanh nghiệp sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Hỗ trợ giải quyết việc làm: chỉ đạo Trung tâm Dvvl tỉnh hàng năm phối hợp Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh tư vấn hướng nghiệp về hỗ trợ GDVL cho thanh niên xuất ngũ, người sắp mãn hạn tù tái hòa nhập cộng đồng; phối hợp Sở GD&ĐT, các cơ sở GDNN, DN tư vấn hướng nghiệp, thông tin thị trường cho các đối tượng phân luồng sau THCS, THPT; phối hợp địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện hỗ trợ người dân tư vấn, giới thiệu việc làm, tham gia tìm kiếm được việc làm ổn định phát triển kinh tế mở các sản Giao dịch việc làm hỗ trợ tìm kiếm việc làm cho người lao động. Kết quả: trong kỳ báo cáo 2020-2025 đã: (1) Tạo 229,889 việc làm mới đạt 114,9%; (2) duy trì tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị dưới 3% đạt 100%, (3) Nâng tỷ lệ lao động qua đào đạt 70% đạt 100% kế hoạch giao;

Kịp thời rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) và tham mưu UBND tỉnh Công bố 50 Danh mục thủ

⁵ Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 26/4/2025 của UBND tỉnh Triển khai thi hành Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15;

⁶ Báo cáo sơ Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 23/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025.

	tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực Việc làm, Lao động ngoài nước, An toàn, vệ sinh lao động, lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh (trước đây là ngành Lao động-Thương binh và Xã hội) (trong đó 26/50 toàn trình và 24/50 một phần). Tất cả các thủ tục hành chính được công bố và niêm yết công khai đúng quy định, đồng thời tăng cường tuyên truyền qua các hình thức như: tư vấn qua điện thoại, tư vấn trực tiếp, thông qua trang web, facebook, Zalo đồng thời hướng dẫn thực hiện một số TTHC tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh, các văn phòng giao dịch và thông qua website http://www.vieclambinhphuoc.gov.vn của Trung tâm.
Trung tâm Dịch vụ Việc làm	Thực hiện đưa 8/9 thủ tục hành chính mức độ 2 lên mức độ 4,). Tất cả các thủ tục hành chính được công bố và niêm yết công khai đúng quy định, đồng thời tăng cường tuyên truyền qua các hình thức như: tư vấn qua điện thoại, tư vấn trực tiếp, thông qua trang web, facebook, Zalo của Trung tâm; hướng dẫn thực hiện thủ tục tại Trung tâm, các văn phòng giao dịch và thông qua website http://www.vieclambinhphuoc.gov.vn của Trung tâm. Duy trì tổ chức khảo sát sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của Trung tâm dịch vụ việc làm; qua khảo sát 2.293 phiếu, kết quả có 1.318/2.293 rất hài lòng, 975/2.293 hài lòng. Công tác an sinh xã hội: chi bộ chỉ đạo chính quyền xây dựng kế hoạch phối hợp với các địa phương trong tỉnh tổ chức 35 phiên giao dịch việc làm nhằm hỗ trợ người dân tham gia tìm kiếm được việc làm ổn định phát triển kinh tế.